

Số: 03/BC-TA

Bù Đăng, ngày 31 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng

Thực hiện kế hoạch công tác 6 tháng đầu năm 2019 của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đăng về việc báo cáo công tác ngành Tòa án trong 6 tháng đầu năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019. Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng báo cáo như sau:

I. Đặc điểm tổ chức; những thuận lợi, khó khăn:

1. *Tình hình tổ chức:* Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng hiện nay có 19 biên chế, trong đó có 15 công chức và 04 hợp đồng theo Nghị định 68. Trong đó có 09 Thẩm phán (01 đồng chí giữ chức vụ Chánh án kiêm Bí thư Chi bộ; 02 đồng chí Phó chánh án), 05 Thư ký và 01 Kế toán; 04 hợp đồng 68 làm công tác bảo vệ, tạp vụ, lái xe, văn thư. Như vậy, theo biên chế phân bổ 2019 đơn vị còn thiếu 01 Thẩm phán và 01 Thư ký. Về trình độ chuyên môn: đại học có 16 đồng chí, (trong đó có 01 thạc sỹ), Trung học phổ thông 02 đồng chí; Trình độ lý luận chính trị: cao cấp 02 đồng chí, trung cấp 01 đồng chí.

2. *Thuận lợi:* Được sự quan tâm lãnh đạo của Cấp ủy, chính quyền địa phương và của ngành cấp trên là thuận lợi lớn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; Bên cạnh đó ban lãnh đạo, chi ủy chi bộ cũng như đội ngũ cán bộ, công chức đơn vị tuổi đời còn trẻ, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhiệt tình năng nổ, trách nhiệm với công việc góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. *Khó khăn:* Nhìn chung thời gian qua đơn vị còn nhiều khó khăn do lượng án hàng năm tăng nhanh (vượt hơn hai lần so với chỉ tiêu giải quyết của Tòa án nhân dân Tối cao đề ra số vụ, việc cho 01 Thẩm phán giải quyết/ năm) là áp lực rất lớn đối với các Thẩm phán, Thư ký cũng như ban lãnh đạo đơn vị trong khi đó chế độ đãi ngộ chưa tương xứng nên trong các năm qua mỗi năm đều có Thẩm phán, Thư ký đơn vị xin nghỉ việc ra ngoài làm công việc khác; Cơ sở vật chất thiếu và xuống cấp đặc biệt là phòng làm việc, phòng xét xử theo quy định của ngành không đảm bảo điều kiện phục vụ công tác chuyên môn; Bên cạnh đó địa bàn huyện rộng, tình hình tranh chấp hết sức phức tạp đặc biệt là trên lĩnh vực đất đai; Công tác hỗ trợ tư pháp của các cơ quan chuyên môn cũng như của Ủy ban nhân dân huyện chưa kịp thời; Nhiều đương sự không hợp tác thậm chí chống đối cán bộ Tòa án nhưng không có chế tài xử lý .v.v. ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị thời gian qua.

II. *Tình hình thực hiện các nhiệm vụ công tác chuyên môn 6 tháng đầu năm 2019 (số liệu báo cáo từ ngày 01/12/2018 đến hết ngày 31/5/2019)*



Trong 6 tháng đầu năm 2019, Tòa án thụ lý 608 vụ, việc các loại, trong đó cũ chuyên qua 90 vụ, việc; thụ lý mới 514 vụ, việc. Tòa án đã giải quyết 315 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết đạt 52%. So với cùng kỳ năm 2018, thụ lý tăng 11 vụ, việc; giải quyết giảm 36 vụ, việc. Còn lại 293 vụ, việc đang giải quyết trong đó đang tạm đình chỉ là 30 vụ, việc. Không có án quá hạn. Cụ thể như sau:

1. Công tác giải quyết án Hình sự và Thi hành án hình sự:

1.1. Hình sự: Tổng thụ lý 47 vụ – 79 bị cáo, trong đó cũ chuyên qua 02 vụ – 04 bị cáo, thụ lý mới 45 vụ – 75 bị cáo. Đã giải quyết 35 vụ – 57 bị cáo; tỷ lệ đạt giải quyết đạt 74,46%. Trong đó: Xét xử 30 vụ – 50 bị cáo, đình chỉ 03 vụ – 05 bị cáo, trả hồ sơ cho Viện kiểm sát yêu cầu điều tra bổ sung 02 vụ – 02 bị cáo. Còn lại 12 vụ – 22 bị cáo đang giải quyết. So với cùng kỳ số án thụ lý giảm 34 vụ – 74 bị cáo; giải quyết giảm 15 vụ – 19 bị cáo; tỷ lệ giải quyết tăng 12,46%. Trong số các vụ án đã giải quyết có 11 vụ kháng cáo, kết quả phúc thẩm y án 03 vụ, sửa án 05 vụ, đình chỉ 01 vụ, hủy 01 vụ, còn 01 vụ chưa giải quyết. Không có án bị kháng nghị.

1.2. Thi hành án hình sự:

Tòa án đã ban hành 87 quyết định thi hành án các loại. Trong đó thi hành án phạt tù giam 42 bị án; Thi hành án phạt tù treo 37 bị án; Ủy thác thi hành án giam 01 bị án; Nhận ủy thác giam 05 bị án; Phạt cải tạo không giam giữ 02 bị án. Ngoài ra, Tòa án còn ban hành 08 quyết định về rút ngắn thời gian thử thách án treo, 01 trường hợp rút ngắn thời gian cải tạo không giam giữ. Việc ban hành các quyết định trong thi hành án hình sự đảm bảo đúng pháp luật.

2. Công tác giải quyết án Dân sự, Hôn nhân và gia đình, Kinh doanh thương mại, Lao động, Hành chính:

Tòa án thụ lý 561 vụ, việc, trong đó cũ chuyên qua 88 vụ, việc; thụ lý mới 473 vụ, việc. Đã giải quyết 280 vụ, việc; tỷ lệ đạt 50%. Còn lại 281 vụ, việc đang giải quyết, trong đó 30 vụ đang tạm đình chỉ. Không có án quá hạn. So với cùng kỳ thụ lý tăng 112 vụ, việc, giải quyết tăng 36 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 7%.

2.1. Dân sự: Tổng thụ lý 220 vụ, việc; Trong đó cũ chuyên qua 66 vụ, việc; thụ lý mới 154 vụ, việc; giải quyết 71 vụ, việc; đạt tỷ lệ 32,27%. Trong đó: xét xử 09 vụ, công nhận thỏa thuận 25 vụ, đình chỉ giải quyết 30 vụ, ra quyết định giải quyết 04 việc dân sự. Còn lại 149 vụ, việc đang giải quyết, trong đó 21 vụ đang tạm đình chỉ. So với cùng kỳ thụ lý tăng 68 vụ, việc; giải quyết tăng 20 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 1,28%. Trong số các vụ án đã giải quyết có 16 vụ kháng cáo; kết quả phúc thẩm y án 05 vụ, sửa án 02 vụ, đình chỉ 05 vụ, hủy 01 vụ, còn 03 vụ chưa có kết quả phúc thẩm. Không có vụ nào kháng nghị.

2.2. Hôn nhân và gia đình: Tổng thụ lý 338 vụ. Trong đó cũ chuyên qua 20 vụ, việc; thụ lý mới 318 vụ, việc. Tòa án đã giải quyết 208 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết 61,5%. Trong đó xét xử 27 vụ, hòa giải thành 120 vụ, đình chỉ giải quyết 59 vụ, chuyển hồ sơ vụ án 02 vụ. Còn lại 130 vụ, trong đó 08 vụ đang tạm đình chỉ.

So với cùng kỳ thụ lý tăng 22 vụ, việc; giải quyết giảm 02 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 4,5%. Trong số các vụ án đã giải quyết có 04 vụ kháng cáo, kết quả

y án 01 vụ, hủy án 02 vụ, còn 01 vụ chưa có kết quả. Không có vụ nào kháng nghị.

2.3. Kinh doanh thương mại: Thụ lý 02 vụ án cũ chuyển qua, không có thụ lý mới. Tòa án đã giải quyết (hòa giải thành) 01 vụ; đạt tỷ lệ 50%. Còn lại 01 vụ đang tạm đình chỉ. So với cùng kỳ thụ lý giảm 03 vụ; giải quyết không tăng không giảm; tỷ lệ giải quyết tăng 25%.

2.4. Lao động: Không thụ lý, giải quyết vụ án nào.

2.5. Hành chính: Thụ lý 01 vụ đang giải quyết.

2.6. Xử lý vi phạm hành chính: Tòa án đã giải quyết 28 việc về xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án về áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. So với cùng kỳ thụ lý giảm 07 việc.

Nhìn chung việc thụ lý, giải quyết án Dân sự, Hôn nhân và gia đình, Lao động, Kinh doanh thương mại thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng; Tỷ lệ hòa giải thành cao, tỷ lệ án bị hủy, sửa do lỗi của Thẩm phán thấp và trong phạm vi cho phép theo quy định của ngành.

3. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Trong 06 tháng đầu năm 2019, nhận 01 tố cáo về việc chậm giải quyết án của Thẩm phán, 08 đơn khiếu nại, trong đó có 04 đơn khiếu nại về việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, 03 đơn khiếu nại về việc trả lại đơn khởi kiện, 01 đơn khiếu nại về việc chậm chuyển giao bản án. Tòa án đã giải quyết 01 đơn tố, 08 đơn khiếu nại; trong đó tố cáo không đúng 01 đơn, khiếu nại không có căn cứ 07 đơn, khiếu nại có đúng có sai 01 đơn.

III. Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019.

Tập trung giải quyết các vụ án, chú trọng giải quyết dứt điểm các vụ án phức tạp, các vụ án được dư luận quan tâm. Phần đầu giải quyết án Hình sự đạt 95%, không để xảy ra oan, sai; Bảo đảm ban hành 100% các quyết định thi hành án hình sự đúng pháp luật; Thụ lý, giải quyết các vụ, việc Dân sự; Hôn nhân và gia đình; Lao động, Kinh doanh thương mại và Hành chính đạt tỷ lệ từ 85% trở lên; Phần đầu không để án quá hạn, giảm thấp tỷ lệ án bị hủy, sửa do lỗi của Thẩm phán.

Phối hợp với các cơ quan tố tụng, chính quyền địa phương xét xử lưu động một số vụ án Hình sự trên địa bàn các xã, thị trấn để nâng cao công tác tuyên truyền, giáo dục, phòng ngừa chung, đảm bảo nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiên hành tố tụng trong việc điều tra, truy tố, xét xử các vụ án Hình sự, đặc biệt là các vụ án được dư luận quan tâm nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Thực hiện nghiêm túc công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, và công bố bản án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Tối cao theo quy định.

Chú trọng công tác tiếp dân để tiếp nhận; hướng dẫn giải quyết đơn; thư khởi kiện; khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng quy định của pháp luật.

Phần đầu hoàn chi tiêu, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 cũng như nhiệm vụ năm 2019 mà ngành đã đề ra.



IV. Một số kiến nghị:

Để thực hiện tốt nhiệm vụ 06 tháng cuối năm cũng như các năm tiếp theo, Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng kiến nghị một số vấn đề sau đây:

1. Đối với ngành cấp trên: Sớm có kiến nghị chính quyền địa phương các cấp xem xét cấp đất xây dựng trụ sở đảm bảo điều kiện làm việc đáp ứng nhiệm vụ ngành đề ra; Kiến nghị ngành cấp trên kiến nghị tăng biên chế Thẩm phán, Thư ký đáp ứng đủ số lượng theo chỉ tiêu giải quyết án cho mỗi Thẩm phán mà ngành đã đề ra.

2. Đối với chính quyền địa phương: Đề nghị UBND huyện Bù Đăng thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện trả lời các văn bản yêu cầu của Tòa án về thu thập chứng cứ giải quyết các vụ án dân sự; bố trí cán bộ chuyên môn tham gia thẩm định, định giá tài sản tranh chấp, cung cấp tài liệu chứng cứ kịp thời theo quy định của pháp luật; Chính quyền địa phương các xã, thị trấn tích cực phối hợp, hỗ trợ tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự; cung cấp, xác nhận các tài liệu liên quan đến quá trình thu thập chứng cứ của Tòa án; tham gia xem xét thẩm định tài sản tranh chấp tại địa phương.

Kiến nghị Hội đồng nhân dân – Ủy ban nhân dân huyện Bù Đăng sớm xem xét quy hoạch cấp đất cho Tòa án huyện để xây dựng trụ sở mới theo đề án cải cách tư pháp cũng đồng thời để đáp ứng nhiệm vụ mà ngành đề ra trong những năm tới.

Do kinh phí của ngành hạn hẹp nên đề nghị địa phương xem xét hỗ trợ kinh phí để Tòa án cấp huyện có điều kiện tăng cường công tác xét xử lưu động, tổ chức tập huấn nghiệp vụ và tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác xét xử.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2019 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

Nơi nhận:

- VP HĐND&UBND huyện Bù Đăng;
- Lưu.

KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN



NGUYỄN VĂN HUỆ